

Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright

Năm học 2017 - 2018

Học kỳ Xuân 2018

CHÍNH SÁCH NGOẠI THƯƠNG (4 tín chỉ)

Nhóm giảng viên

Giảng viên: Vũ Thành Tự Anh E-Mail : anh.vu@fuv.edu.vn
James Riedel E-Mail : riedel.james@fuv.edu.vn
Trợ giảng: Đào Thị Ngọc E-Mail : ngoc.dao@fuv.edu.vn

Giờ lên lớp

Sáng thứ hai, thứ tư, và thứ sáu, 10:15 – 11:45

Giờ trực văn phòng

	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Vũ Thành Tự Anh	16:30–17:30		16:30–17:30		16:30–17:30
James Riedel					
Đào Thị Ngọc	15:00-16:30				15:00-16:30

Học viên cũng có thể đăng ký gặp giảng viên vào các thời gian khác thuận tiện cho mình.

Mục tiêu và mô tả môn học

Môn học cung cấp cho học viên những lý thuyết thương mại quốc tế cơ bản, giúp học viên hiểu và giải thích chính sách thương mại của các quốc gia, mô thức trao đổi thương mại giữa các nước, các thể chế thương mại quốc tế ở cấp độ toàn cầu, khu vực, và quốc gia, vai trò của hợp nhất kinh tế và GATT/WTO trong việc tháo dỡ các rào cản đối với thương mại quốc tế. Đặc biệt môn học chú trọng vào khả năng phân tích các chính sách thương mại được sử dụng ở các nước phát triển và đang phát triển, khuyến khích lựa chọn chính sách công nghiệp thay cho chính sách thương mại nhằm hiện thực hóa các lợi thế so sánh ở các quốc gia và thúc đẩy tăng trưởng thương mại bền vững. Ngoài ra, môn học còn phân tích và đánh giá hoạt động thương mại của Việt Nam và các chính sách nhằm thúc đẩy các hoạt động này.

Với mục tiêu và nội dung như trên, môn học được chia thành hai phần. Phần thứ nhất – “*Lý thuyết thương mại quốc tế*” – thảo luận giới thiệu các khái niệm và phương pháp chính của thương mại quốc tế và minh họa chúng bằng các ứng dụng thực tế. Trong phần này, học viên sẽ được giới thiệu các mô hình cổ điển như mô hình lợi thế so sánh của David Ricardo, mô hình Heckscher-Ohlin, mô hình thương mại trong điều kiện có lợi thế kinh tế nhờ quy mô. Phần thứ hai – “*Chính sách thương mại quốc tế*” – trình bày phân tích có tính so sánh từ góc độ phúc lợi; chính sách thương mại khi thị trường nội địa bị biến dạng; các hiệp định thương mại quốc tế ở cấp độ song phương, vùng, và đa phương; chi phí và lợi ích của việc bảo vệ tỷ giá hối đoái; và

những tranh luận hiện nay về chính sách thương mại quốc tế.

Thành quả học tập

Sau khi kết thúc khóa học, học viên được kỳ vọng sẽ có thể:

- Áp dụng một cách linh hoạt các khuôn khổ lý thuyết trong đó kết nối giữa nhiều mô hình và cách tiếp cận khác nhau đối với thương mại quốc tế. Giải thích các mối liên hệ giữa các mô hình Ricardian, Heckscher-Ohlin và các mô hình nhân tố cụ thể trong lý thuyết thương mại quốc tế.
- Thảo luận và giải thích một số vấn đề chính sách cụ thể ở các nước đã phát triển cũng như đang phát triển như chủ nghĩa bảo hộ, chính sách bảo vệ các ngành công nghiệp non trẻ, chính sách thương mại hướng về xuất khẩu, chế độ tỷ giá hối đoái, kinh tế chính trị học của chính sách ngoại thương v.v.
- Vận dụng các kiến thức về lý thuyết và chính sách thương mại quốc tế để phân tích chính sách hội nhập quốc tế của Việt Nam cùng với các hệ quả của nó về phương diện phúc lợi và tác động qua lại với chính sách công nghiệp.

Yêu cầu đối với học viên

Chính sách Ngoại thương là môn học có tính thực tiễn và phân tích cao. Trong suốt quá trình học, *học viên cần nỗ lực để hiểu các khái niệm, công cụ, và mô hình thương mại quốc tế và phát triển khả năng ứng dụng* chúng để giải thích nhiều vấn đề chính sách trong thực tế. Khả năng này đòi hỏi học viên phải *đọc giáo trình, bài giảng, làm bài tập, theo dõi (có tính phê phán) những thảo luận trên báo chí, và tích cực vận dụng kiến thức của môn học vào các tình huống thực tiễn.*

Môn học được xây dựng với một cấu trúc chặt chẽ và thống nhất, trong đó *các khái niệm mới được xây dựng trên các khái niệm cũ, nội dung các chương sau sử dụng kiến thức nền của các chương trước.* Do vậy, học viên phải học tập một cách liên tục và ôn tập thường xuyên. Nhiệm vụ của học viên là tham dự lớp đầy đủ, đọc kỹ tài liệu yêu cầu trước khi đến lớp, tích cực tham gia thảo luận và hoàn tất bài tập theo yêu cầu.

Các yêu cầu cụ thể khác về thời gian nộp bài tập, khiếu nại, đạo văn, và nhu cầu đặc biệt xin tham khảo Sổ tay Học viên.

Sách giáo khoa và bài đọc

Giáo trình chính được sử dụng trong môn học này là:

- Krugman, Obstfeld, và Melitz (2014), *International Economics*, 9th ed., Addison-Wesley. (Ký hiệu là **KOM**)

Tất cả các bài đọc từ KOM đều là bắt buộc, các bài đọc khác là tùy chọn.

Ngoài ra, học viên cũng có thể tham khảo hai giáo trình miễn phí bằng tiếng Anh của tác giả Suranovic ở trên mạng internet:

- International Trade: Theory and Policy.
<http://internationalecon.com/Trade/tradehome.php>
- International Finance: Theory and Policy.

<http://internationalecon.com/Finance/financehome.php>

Có ba nhóm bài đọc. *Bài đọc bắt buộc* là các chương trong giáo trình và được ghi trong đề cương môn học. Việc hoàn tất các bài đọc bắt buộc trước khi đến lớp là rất quan trọng. Trong quá trình giảng, giảng viên có thể mời một sinh viên bất kỳ giải thích một thuật ngữ hay trình bày quan điểm cá nhân của mình về một vấn đề nào đó được thảo luận trong tài liệu bắt buộc.

Nhóm bài đọc thứ hai là những *bài đọc thảo luận*, được sử dụng để gợi mở cho những thảo luận ở trên lớp. Những tài liệu này thường dưới dạng các bài báo (được lấy từ báo chí và các phương tiện truyền thông ở Việt Nam cũng như ở nước ngoài) hay các bài tập tình huống nhỏ (mini case). Tùy theo mức độ dài ngắn mà ban giảng viên có thể phát trước tài liệu này cho học viên hay phát trực tiếp ngay trên lớp.

Nhóm tài liệu đọc cuối cùng bao gồm những *bài đọc chuyên sâu hay mở rộng*. Những tài liệu giúp học viên mở rộng hay đi sâu thêm vào một vấn đề, hay đơn thuần là để cung cấp một bối cảnh cho các thảo luận chính sách. Những tài liệu này có thể sẽ có ích cho những học viên muốn tìm hiểu thêm những vấn đề nằm ngoài khuôn khổ của bài giảng chính trên lớp. Học viên cũng luôn được khuyến khích trao đổi với các thành viên của ban giảng viên về nhu cầu tìm kiếm tài liệu tham khảo phục vụ cho nhu cầu cụ thể của mình.

Bài tập

Sẽ có *bốn bài tập cá nhân* để giúp học viên ôn lại và áp dụng các khái niệm cơ bản và công cụ phân tích đã được học vào các vấn đề thực tế. Học viên phải **tự mình** hoàn tất những bài tập này và nộp trước **8:20** của ngày quy định. Học viên **không được sao chép** bài làm của bạn học. Học viên nên đọc kỹ “*Sổ tay học viên*” để tránh những sai phạm đáng tiếc.

Nhóm giảng viên cũng có thể cho học viên làm *bài kiểm tra nhanh*, thường kéo dài từ 5 đến 10 phút vào đầu giờ học, với mục đích kiểm tra việc đọc và hiểu bài của học viên.

Đề án nhóm cuối kỳ: Ứng dụng chính sách

Đây là bài khóa luận của môn học. Trong bài viết này (sẽ có hướng dẫn riêng), học viên được chia thành nhóm và được yêu cầu vận dụng những khái niệm, mô hình, và kiến thức của môn học để nhìn nhận về một vấn đề chính sách thực tiễn trên thực tế hay trong công việc của mình.

Chấm điểm:

Điểm tổng hợp của học viên được tính theo trọng số như sau:

- Tham gia trên lớp: 10%
- Bài tập: 20%
- Thi giữa kỳ: 40%
- Đề án nhóm cuối kỳ: 30%

CHƯƠNG TRÌNH VÀ THỜI KHOÁ BIỂU

Tuần 1

Thứ 2 (26/02/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Giới thiệu môn học

- KOM, Chương 1

Tổng quan về bức tranh thương mại quốc tế của Việt Nam

Thứ 4 (28/02/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Mô hình hấp dẫn và mô thức thương mại quốc tế

- KOM, Chương 2
 - J.E. Anderson and E. van Wincoop (2003). Gravity with gravitas: A solution to the border puzzle. *American Economic Review*, 93(1):170-192.
-

Thứ 6 (02/03/2018)

Đào Thị Ngọc

Ôn tập

Phát bài tập 1

Tuần 2

Thứ 2 (05/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Năng suất lao động và Lợi thế so sánh: Mô hình Ricardo

- KOM, Chương 3
 - Krugman, “Ricardo’s Difficult Idea” (“Ý tưởng khó nuốt của Ricardo”)
-

Thứ 4 (07/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Những ảnh hưởng của thương mại lên phân phối thu nhập trong mô hình các yếu tố sản xuất chuyên biệt

- KOM: Chương 4
-

Thứ 6 (09/03/2018)

Đào Thị Ngọc

Ôn tập

Tuần 3

Thứ 2 (12/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Nguồn lực và tỷ lệ nhân tố trong mô hình Heckscher-Ohlin

- KOM: Chương 5

Thứ 4 (14/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Mô hình thương mại chuẩn tắc

- KOM: Chương 6
- Athukorala and Riedel, “Export Growth and the Terms of Trade: The Case of the Curious Elasticities” (“Tăng trưởng xuất khẩu và tỷ lệ thương mại: Tình huống độ co giãn đáng ngờ”).

Thứ 6 (16/03/2018)

Đào Thị Ngọc

Ôn tập

Nộp bài tập 1, phát bài tập 2

Tuần 4

Thứ 2 (19/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Lợi thế kinh tế theo quy mô bên ngoài và thương mại quốc tế

- KOM: Chương 7
- Krueger and Tuncer, “An Empirical Test of the Infant Industry Argument” (“Kiểm định thực nghiệm về lập luận ngành non trẻ”).

Thứ 4 (21/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Lợi thế kinh tế theo quy mô bên trong, cạnh tranh không hoàn hảo và thương mại đối với các hàng hóa phân biệt

- KOM Chương 8

Thứ 6 (23/03/2018)

Đào Thị Ngọc

Ôn tập

Tuần 5

Thứ 2 (26/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Tác động của WTO đối với nền kinh tế Việt Nam

“Does WTO Accession Help Domestic Reform? The Political Economy of SOE Reform Backsliding in Vietnam,” World Trade Review, Volume 16 (1), January 2017, pp. 85-109.

Thứ 4 (28/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Tác động của TPP đối với nền kinh tế Việt Nam

Thứ 6 (30/03/2018)

Vũ Thành TỰ Anh

Ôn tập giữa kỳ

Nộp bài tập 2

Tuần 6: Đọc tài liệu và dự án nhóm

Thứ 5 (12/4/2018): THI GIỮA KỲ

Tuần 8

Thứ 2 (16/04/2018)

James Riedel

Tác động phúc lợi của chính sách thương mại lên nền kinh tế mở và nhỏ

- KOM: Chương 9
- Kruger, A.O. “The Political Economy of the Rent-Seeking Economy,” American Economic Review, 1974, pp. 291-303

Thứ 4 (18/04/2018)

James Riedel

Tác động phúc lợi của chính sách thương mại lên nền kinh tế mở và lớn

- KOM: Phụ lục của Chương 9 và Chương 10 (pp.220-233)
- Hochman, G and D. Zilberman, “The political economy of OPEC” November 2010— Sections 1&2 (pp. 1-9) and Section 9 (p. 32)

Thứ 6 (20/04/2018): Không có lớp

Phát bài tập 3

Tuần 9

Thứ 2 (23/04/2018)

James Riedel

Đo lường chi phí phúc lợi của bảo hộ

- **Bài đọc bắt buộc:** Feenstra, R.C., “How Costly is Protectionism,” Journal of Economic Perspectives, 6 (3), 1992, 159-78.
- Nguyen Trong Hoai, Nguyen Truong Toan and Pham Hoang Van, 2017. “Evidence of Trade Diversion: Effects of Anti-dumping Duties on Vietnamese Footwear,” World Economy, Vol. 40(6), June 2017, 1128-1154.
- Prema-Chandra Authukorala, “Trade Policy Reforms and the Structure of Protection in Vietnam,” 2005

Thứ 4 (25/04/2018): Không có lớp

Thứ 6 (27/04/2018)

Ôn tập

Tuần 10

Thứ 2 (30/04/2018): Không có lớp

Thứ 4 (02/05/2018)

James Riedel

Chính sách thương mại và biến dạng nội địa (hay ngoại tác)

- KOM Chương 10 (pp.219-233)
- Johnson, H.G. “Optimal Trade Intervention in the Presence of Domestic Distortions” in J.N. Bhagwati, International Trade: Selected Readings, 1981. 142-170.
- J.N. Bhagwati, “The Generalized Theory of Distortions and Welfare,” in J.N. Bhagwati, International Trade: Selected Readings, 1981. 171-189.

Thứ 6 (04/05/2018)

Ôn tập

Nộp bài tập 3, phát bài tập 4

Tuần 11

Thứ 2 (07/05/2018)

James Riedel

Chính sách thương mại và các mục tiêu phi kinh tế

- KOM Chương 10 (pp.219-233)
- Johnson, H.G. “Optimal Trade Intervention in the Presence of Domestic Distortions” in J.N. Bhagwati, International Trade: Selected Readings, 1981. 142-170.
- J.N. Bhagwati, “The Generalized Theory of Distortions and Welfare,” in J.N. Bhagwati, International Trade: Selected Readings, 1981. 171-189.

Thứ 4 (09/05/2018)

James Riedel

Làm gì với giá gạo ở Annam (bài tập chính sách)

- T. Kompas, et.al. “Food security and the Poor: Regional Effects of Rice Export policy on Households in Vietnam, ANU Crawford School Research Paper No. 12-44, December 2012.
- [Bài đọc thêm] J.P. Warr and Frances Wollmer. “The International Demand for Thai Rice Exports,” <https://crawford.anu.edu.au/wp1996/9610.pdf>

Thứ 6 (11/05/2018)

Ôn tập

Tuần 12

Thứ 2 (14/05/2018)

James Riedel

Bảo hộ ngành non trẻ

- KOM, Chương 11
- Baldwin, R.E. “The Case against the Infant Industry Protection,” Journal of Political Economy, 77(3), 1969. 295-305. (A classic—recommended)
- Krueger, A.O. and B. Tuncer, “An Empirical Test of the Infant Industry Argument,” American Economic Review, Vol. 72, No.5, (December 1982) 1142-1152

Thứ 4 (16/05/2018)

James Riedel

Tự do thương mại hóa

- KOM Chương 10 (tr.234-254)
- **Bài đọc bắt buộc:** R. Baldwin. “Multilateralising 21st Century Regionalism,” OECD, Feb. 2014.
- **Bài đọc bắt buộc:** J. Bhagwati, P. Krishna and A. Panagariya, “The World Trade System: Trends and Challenges* Columbia University May 3, 2014

- Yeats, A.J. “Does Mercosur's Trade Performance Raise Concerns About the Effects of Regional Trade Arrangements?” World Bank Policy Research Paper No. 1729, 1998.
- Cabalu, H. “Does AFTA Create or Divert Trade?”
<https://www.researchgate.net/publication/46555081>

Thứ 6 (18/05/2018)

Ôn tập

Nộp bài tập 4

Tuần 13

Thứ 2 (21/05/2018)

James Riedel

Bảo vệ tỉ giá

- **Bài đọc bắt buộc:** J. Riedel, “The Costs and Benefits of Exchange Rate Protection in China” Asia Pacific Economic Literature, March 2018.
- W. M. Corden, “Exchange Rate Protection,” in W. Max Corden, ed., Protection, Growth and Trade, Essays in International Economics, London: Basil Blackwell, 1981: 271-287.

Thứ 4 (23/05/2018)

James Riedel

Chính sách thương mại chiến lược và những tranh cãi khác

- KOM, Chương 12
- **Bài đọc bắt buộc:** Riedel, J. “A Tale of Two Firms - Notes on Strategic Trade Policy”
- Brown, D., “Labor Standards: Where Do They Belong in International Trade Agreements?” Journal of Economic Perspectives, 2001. 15 (3) 89-112.
- Esty, D. “Bridging the Trade-Environment,” Journal of Economic Perspectives, 15 (3) 8-112

Thứ 6 (25/05/2018)

James Riedel

Ôn tập cuối học kỳ

Tuần 14: Đọc tài liệu và dự án nhóm

Thứ 3 (05/06/2018): Thuyết trình nhóm cuối kỳ